

Số: ~~121~~ /TTr-CP

Hà Nội, ngày ~~27~~ tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH (TÓM TẮT)
Về dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi)¹

Kính gửi: Quốc hội.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 87/2025/QH15), Nghị quyết số 105/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Chương trình lập pháp năm 2026, Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) tại Phiên họp thứ 55 ngày 18/3/2026, Chính phủ trình Quốc hội dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) (sau đây gọi là dự án Luật) với các nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

- Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh chủ trương “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”; định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2025-2030 là: “*Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước...*”.

- Các chủ trương, đường lối của Đảng, các văn bản pháp luật về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy trong thời gian qua có tác động trực tiếp đến mô hình tổ chức, hoạt động của các cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch; đồng thời, yêu cầu đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; liên thông phần mềm, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu.

- Kết quả đánh giá, tổng kết thi hành Luật Hộ tịch năm 2014 cho thấy một số quy định của Luật Hộ tịch năm 2014 còn có hạn chế, bất cập, cần sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện.

- Nghị quyết 105/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Chương trình lập pháp năm 2026 đã giao Chính phủ trình Quốc hội xem xét, thông qua dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI (tháng 4/2026).

- Ngày 24/10/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2352/QĐ-TTg phân công cơ quan chủ trì soạn thảo và thời hạn trình các dự án luật, pháp

¹ Tờ trình này thay thế Tờ trình số 63/TTr-CP ngày 06/3/2026.

lệnh, nghị quyết trong Chương trình lập pháp năm 2026, giao Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi). Ngày 09/01/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 05/NQ-CP thông qua chính sách của Luật Hộ tịch (sửa đổi).

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

1. Mục đích ban hành

Việc xây dựng dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) nhằm: (i) Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; phù hợp với việc tổ chức, sắp xếp bộ máy hành chính nhà nước, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp; (ii) Đẩy mạnh việc hiện đại hóa, chuyển đổi số toàn diện công tác đăng ký, quản lý hộ tịch; (iii) Tăng cường đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính, đăng ký hộ tịch trực tuyến toàn trình; (iv) Bảo đảm phối hợp chặt chẽ, thông suốt giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc chia sẻ, kết nối liên thông dữ liệu để đăng ký, quản lý hộ tịch.

2. Quan điểm xây dựng dự án Luật

Tiếp tục thể chế hóa đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm sự phù hợp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật; kế thừa, phát triển những quy định đã phát huy hiệu quả trong thực tiễn; sửa đổi, bổ sung các quy định có vướng mắc, không còn phù hợp; Luật chỉ quy định những vấn đề khung, những vấn đề có tính nguyên tắc thuộc thẩm quyền của Quốc hội.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

Thực hiện quy định tại các Điều 33, 34 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp (cơ quan được giao chủ trì soạn thảo) đã tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục xây dựng dự án Luật, bao gồm các hoạt động sau:

1. Xây dựng chính sách của Luật Hộ tịch (sửa đổi), trình Chính phủ xem xét thông qua. Chính phủ đã thông qua chính sách của Luật Hộ tịch (sửa đổi) theo Nghị quyết số 05/NQ-CP ngày 09/01/2026.

2. Tổ chức xây dựng dự thảo Luật, đăng tải hồ sơ dự án Luật trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp và Cổng Pháp luật quốc gia, lấy ý kiến của các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương, chuyên gia, nhà khoa học và ý kiến phản biện của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về dự án Luật; Bộ Tư pháp đã nghiên cứu tiếp thu và giải trình đầy đủ các ý kiến, chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật.

3. Hồ sơ dự án Luật đã được Bộ Tư pháp thẩm định (Báo cáo thẩm định số 45/BC-BTP ngày 06/02/2026); Bộ Tư pháp đã tiếp thu ý kiến thẩm định, chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật và có Tờ trình số 20/TTr-BTP ngày 09/02/2026 trình Chính phủ xem xét, quyết định.

4. Ngày 13/02/2026, Văn phòng Chính phủ đã có Phiếu số 114/PLYK/2026 lấy ý kiến Thành viên Chính phủ về hồ sơ dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi). Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số 97/BC-BTP ngày 25/02/2026 tiếp thu ý kiến, chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi).

Ngày 05/3/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 33/NQ-CP về phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 02 năm 2026, thống nhất trình Quốc hội hồ sơ dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi).

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO LUẬT

1. Bộ cục của dự thảo Luật

Dự thảo Luật Hộ tịch gồm 4 Chương, 30 Điều (giảm 3 chương, 47 điều so với Luật Hộ tịch năm 2014):

- Chương I. Những quy định chung gồm 14 điều, từ Điều 1 đến Điều 14.
- Chương II: Đăng ký hộ tịch gồm 02 mục, 09 điều, từ Điều 15 đến Điều 23.
- Chương III. Cơ sở dữ liệu hộ tịch gồm 04 điều từ Điều 24 đến Điều 27.
- Chương IV. Điều khoản thi hành gồm 03 điều, từ Điều 28 đến Điều 30.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Luật

a) Những nội dung sửa đổi

- *Về thẩm quyền đăng ký hộ tịch:* (i) Giao Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký tất cả các sự kiện, thông tin hộ tịch; (ii) Các việc hộ tịch được đăng ký không phụ thuộc nơi cư trú, không phụ thuộc địa giới hành chính.

- *Về tiếp nhận, giải quyết yêu cầu đăng ký hộ tịch*

- Dự thảo Luật chỉ quy định thẩm quyền, đối tượng, phạm vi của từng thủ tục đăng ký hộ tịch; các quy định cụ thể về thành phần hồ sơ, thời hạn, trình tự, thủ tục đăng ký hộ tịch – là những nội dung dễ biến động, dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết.

- Người yêu cầu có quyền lựa chọn nộp hồ sơ, nhận kết quả đăng ký hộ tịch theo phương thức trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính; dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết theo hướng trực tuyến toàn trình đối với hầu hết các thủ tục về hộ tịch (trừ thủ tục đăng ký kết hôn, giám hộ phải có mặt tại cơ quan đăng ký hộ tịch khi nhận kết quả - là những việc có điều kiện, cần thể hiện rõ sự tự nguyện, khả năng đáp ứng của các bên).

- Về Sổ hộ tịch, chủ yếu sử dụng dữ liệu điện tử; chỉ có việc đăng ký kết hôn mới sử dụng đồng thời sổ điện tử và sổ giấy (phù hợp với đặc thù, truyền thống hai bên nam, nữ phải có mặt để thể hiện sự tự nguyện, ký vào Sổ đăng ký kết hôn, Giấy chứng nhận kết hôn).

- Giấy tờ hộ tịch bao gồm: Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn, Giấy chứng tử và Văn bản xác nhận hộ tịch. Chính phủ sẽ quy định cụ thể về việc cấp giấy tờ hộ tịch (bản điện tử, bản giấy, bản chính, bản sao).

- Về Cơ sở dữ liệu hộ tịch (CSDLHT)

Xác định CSDLHT là cơ sở dữ liệu quốc gia, được xây dựng, quản lý tập trung, do Bộ Tư pháp quản lý; được bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, có khả năng mở rộng, nâng cấp; kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu khác; bảo đảm quyền khai thác thông tin của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; bảo đảm lưu trữ đầy đủ thông tin của cá nhân trong các lần thu thập, cập nhật, điều chỉnh.

- Về trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch

Dự thảo Luật chỉ quy định một điều chung (Điều 6) về trách nhiệm quản lý nhà nước về hộ tịch để thực hiện đúng nguyên tắc “*không quy định cụ thể tên Bộ, ngành và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Bộ, ngành tại dự thảo Luật*”.

Do công tác hộ tịch cần sự phối hợp của Tòa án nhân dân tối cao, Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự Việt Nam ở nước ngoài - là chủ thể có tính đặc thù, nên tại Điều 6 dự thảo Luật quy định trách nhiệm của Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao.

- Về người làm công tác hộ tịch

Người làm công tác hộ tịch bao gồm người thực hiện công tác hộ tịch tại UBND cấp xã; người được giao thực hiện công tác hộ tịch tại Sở Tư pháp; viên chức ngoại giao, lãnh sự được giao thực hiện công tác hộ tịch tại Cơ quan đại diện.

Dự thảo Luật giao Chính phủ chỉ đạo rà soát, bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch, kiện toàn đội ngũ công chức thực hiện công tác hộ tịch; quy định điều kiện, tiêu chuẩn của người làm công tác hộ tịch bảo đảm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong Luật.

b) Nội dung bổ sung

- Dự thảo Luật bổ sung quy định về quyền, nghĩa vụ đăng ký hộ tịch của người gốc Việt Nam chưa xác định quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam; bổ sung quy định bảo đảm quyền đăng ký khai sinh cho trẻ em được sinh ra tại Việt Nam hoặc sinh sống ổn định trên lãnh thổ Việt Nam.

- Bổ sung quy định cơ quan đăng ký hộ tịch có trách nhiệm chủ động khai thác, tra cứu thông tin trong cơ sở dữ liệu liên quan (phù hợp với mức độ đáp ứng của cơ sở dữ liệu), chỉ yêu cầu người dân phải nộp, xuất trình giấy tờ nếu không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác.

- Bổ sung quy định khẳng định giá trị pháp lý của giấy tờ hộ tịch, thông tin hộ tịch, dữ liệu hộ tịch điện tử, xác định dữ liệu hộ tịch điện tử có giá trị như giấy tờ hộ tịch bản giấy khi thực hiện thủ tục hành chính và các giao dịch khác.

- Bổ sung thẩm quyền đăng ký giám sát việc giám hộ, chấm dứt giám sát việc giám hộ liên quan đến quản lý tài sản của người được giám hộ không phụ thuộc vào nơi cư trú của cá nhân.

- Bổ sung quy định về trách nhiệm đăng ký “chủ động” của cơ quan đăng ký hộ tịch đối với các trường hợp sinh, tử tại cơ sở y tế mà người thân thích đã cung

cấp đủ nội dung đăng ký khai sinh/khai tử (khoản 2 Điều 15, khoản 2 Điều 20) và các dữ liệu này được kết nối, chia sẻ tới hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử.

Dự thảo Luật giao Chính phủ quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, lộ trình thực hiện để bảo đảm về cơ sở vật chất và điều kiện kỹ thuật để thực hiện nội dung này.

- Bổ sung quy định để khắc phục một số khó khăn, vướng mắc như: cho phép thay đổi quê quán trong một số trường hợp; ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài đối với trẻ em có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam đã đăng ký khai sinh tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài; cho phép Chủ tịch UBND cấp xã ủy quyền cho người thực hiện công tác hộ tịch ký một số giấy tờ hộ tịch (trừ việc khai sinh, kết hôn, khai tử, kết quả đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài)...

c) Nội dung lược bỏ

Dự thảo Luật lược bỏ 47 điều quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch của Ủy ban nhân dân cấp huyện và một số nội dung khác do đã cắt giảm một số thủ tục hành chính.

d) Về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, những nội dung ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Các quy định của dự thảo Luật bảo đảm tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung các quy định về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động đăng ký, quản lý hộ tịch gồm: (i) quy định về xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch; (ii) việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký hộ tịch trực tuyến; khai thác, sử dụng dữ liệu điện tử để thực hiện đăng ký hộ tịch; (iii) đăng ký hộ tịch chủ động, không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

đ) Về phân quyền, phân cấp, bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh, bình đẳng giới, chính sách dân tộc, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính

Dự thảo Luật đã xử lý các nội dung liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy; đồng thời, dự thảo Luật không phát sinh khó khăn, vướng mắc cần áp dụng cơ chế đặc biệt theo Nghị quyết số 206/2025/QH15 về xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật.

Các quy định của dự thảo Luật bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh; không có nguy cơ gây bất bình đẳng giới, không ảnh hưởng đến các chính sách dân tộc, bảo đảm phù hợp với định hướng về cải cách thủ tục hành chính.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH LUẬT

1. Về nhân lực: Nguồn nhân lực bảo đảm triển khai thi hành Luật là đội ngũ nhân lực hiện tại đang làm công tác đăng ký, quản lý hộ tịch tại cơ quan Trung ương và địa phương, không phát sinh biên chế cho hoạt động này.

2. Về kinh phí, điều kiện bảo đảm: Nguồn kinh phí thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật được cân đối từ ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác; kết hợp với nguồn kinh phí bố trí cho việc xây dựng pháp luật, chuyển đổi số...

3. Về thời gian có hiệu lực thi hành: Để bảo đảm đủ thời gian cho triển khai thi hành Luật, ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, Bộ Tư pháp đề xuất thời gian có hiệu lực của Luật Hộ tịch (sửa đổi) từ ngày 01/3/2027.

Trên đây là Tờ trình tóm tắt những nội dung cơ bản của dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi), Chính phủ kính trình Quốc hội xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ủy ban Pháp luật và Tư pháp;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ PL (3).

35

TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP



Nguyễn Hải Ninh